

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày: 30 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Anh Trình,
2. Bà Hoàng Thị Tường Vy.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên
tòa:*** Bà Trương Thị Hương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với:

Bị cáo Hoàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1971; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/10; đảng phái, chính trị: Đảng viên; nghề nghiệp: Nguyên Trạm trưởng trạm bảo vệ rừng Lâm trường T (trạm K); con ông Hoàng Trọng T và bà Hoàng Thị Đ; có vợ Đoàn Thị H, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh 2008; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Sỹ T - Giám đốc;

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt;

2. Ông Châu Ngọc D, đơn vị công tác: Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: Tổ dân phố M, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Đại C, đơn vị công tác: Trạm Kiểm lâm S, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Văn C, đơn vị công tác: Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

5. Ông Phan Văn C, đơn vị công tác: Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

6. Ông Hoàng Thành N, đơn vị công tác: Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

7. Ông Trần Quang H, đơn vị công tác: Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2019, Tổ liên ngành UBND huyện Q tiến hành kiểm tra phát hiện tại tiểu khu 329 thuộc lâm phần Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình có 45 (bốn mươi lăm) cây gỗ bị khai thác trái phép được phân thành 03 loại (gụ lau, lim xanh và chua khét) với tổng khối lượng thiệt hại là 98,386m³ gỗ, có giá trị thiệt hại 1.632.003.500 đồng (một tỷ sáu trăm ba mươi hai triệu không trăm linh ba nghìn năm trăm đồng).

Ngày 26/4/2019, sau khi tiến hành xác định hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh phát hiện 01 (một) cây gỗ lim bị khai thác trái phép tại khu vực tiểu khu 329. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung kết luận: 01 (một) cây gỗ lim xanh có khối lượng là 1,658m³, có giá trị thiệt hại 25.699.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã điều tra làm rõ được nhóm bị can Dương Trọng H và đồng bọn trong khoảng thời gian từ tháng 01/2019 đến tháng 3/2019 đã khai thác trái phép 10 (mười) cây gỗ lim nhóm IIA với khối lượng 22,899m³ tại tiểu khu 329 thuộc Chi nhánh Lâm trường T gây thiệt hại số tiền 354.934.500 đồng (Ba trăm năm mươi bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Ngày 06/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã khởi tố điều tra vụ án “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” xảy ra tại tiểu khu 329 thuộc lâm phần Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đối với 05 bị can: Dương Trọng H, Nguyễn Đức C, Hồ Văn V, Hồ Văn H, Hồ Văn T.

Ngày 22/8/2019, Cơ quan CSĐT có Quyết định tách vụ án hình sự; khởi tố điều tra, truy tố, xét xử vụ án “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” xảy ra tại tiểu khu 329 thuộc lâm phần Chi nhánh Lâm trường T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đối với 05 bị can: Dương Trọng H, Nguyễn Đức C, Hồ Văn V, Hồ Văn H, Hồ Văn T.

Quá trình điều tra, có đủ tài liệu chứng minh trong khoảng thời gian từ ngày 16/3/2018 đến tháng 3/2019, Hoàng Văn T (sinh năm 1971) ở thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Trạm trưởng tại Trạm quản lý bảo vệ rừng Lâm trường T (trạm K) theo Quyết định số 41/QĐ-LT ngày 14/3/2018 của Chi nhánh Lâm trường T thuộc Công ty TNHH MTV Lâm công nghiệp L với chức năng nhiệm vụ được phân công theo mục III Quyết định số 125/QĐ-LT ngày 23/11/2015 của Giám đốc Chi nhánh Lâm trường T: Trực tiếp quản lý, chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho cán bộ dưới quyền trong trạm quản lý bảo vệ rừng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ rừng trên diện tích rừng, đất rừng được giao quản lý bảo vệ, trong đó có tiểu khu rừng 329. Tổ chức quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng và đất rừng được giao, thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời ngăn chặn không để xảy ra việc khai thác, vận chuyển lâm sản. Ghi chép quá trình kiểm tra bảo vệ rừng. Hàng tháng báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ Bảo vệ rừng về phụ trách bảo vệ rừng Lâm trường, Ban giám đốc để xem xét giải quyết, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng của Trạm (với phụ cấp trách nhiệm 0,1).

Ngày 02/01/2019, tại Biên bản bàn giao Hoàng Văn T được Giám đốc Chi nhánh Lâm trường T bàn giao phụ trách quản lý, phân công, đôn đốc 03 nhân viên trong trạm là Phan Văn C, Hoàng Thành N, Trần Quang H quản lý bảo vệ rừng tại Trạm QL BVR Lâm trường (trạm K) có 07 tiểu khu (gồm các tiểu khu 326,336,327,328,316,342,329). Quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao Hoàng Văn T đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân công; thường xuyên quản lý, đôn đốc, chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho công nhân dưới quyền trong trạm, chốt do mình phụ trách, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ rừng theo chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng được phân công.

Riêng đối với tiểu khu 336, 329, Hoàng Văn T không phân công cho nhân viên trong trạm tuần tra, quản lý bảo vệ, không có lịch tuần tra, bảo vệ mà đưa vào danh sách quản lý bảo vệ chung. Hoàng Văn T chỉ phân công bằng miệng và không kiểm tra cấp dưới về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; không thường xuyên trực tiếp kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép tại tiểu khu được phân công quản lý. Việc kiểm tra rừng chỉ mang tính hình thức, quá trình kiểm tra tại tiểu khu 329 thuộc Chi nhánh Lâm trường T mặc dù không kiểm tra hết nhưng Hoàng Văn T vẫn lập biên bản kiểm tra và báo cáo lãnh đạo là tình hình bình thường, rừng tại tiểu khu 329 không bị xâm hại.

Quá trình quản lý bảo vệ rừng tại tiểu khu 329, Hoàng Văn T không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, đã lập biên bản và báo cáo không đúng sự thật dẫn đến tại tiểu khu 329 thuộc lâm phân Chi nhánh Lâm trường T rừng bị xâm hại, bị lâm tặc khai thác trái phép.

Từ tháng 01/2019 đến đầu tháng 3/2019, với chức vụ Trạm trưởng, Hoàng Văn T được giao nhiệm vụ phân công, đôn đốc, giám sát, quản lý, bảo vệ rừng nhưng đã không kiểm tra, phát hiện kịp thời, không báo cáo đúng sự thật, không làm đúng chức năng, nhiệm vụ của mình để Dương Trọng H, Nguyễn Đức C, Hồ Văn V, Hồ Văn H, Hồ Văn T khai thác trái phép 10 (mười) cây gỗ Lim nhóm IIA với khối lượng 22,899m³ tại khoảnh 7 tiểu khu 329 thuộc địa bàn trạm quản lý, gây thiệt hại số tiền 354.934.500 đồng (ba trăm năm mươi tư triệu chín trăm ba mươi tư nghìn năm trăm đồng).

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS, ngày 17 tháng 7 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho Chi nhánh lâm trường T quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Về trách nhiệm dân sự, đã xem xét trong vụ án khác.

Bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Từ tháng 01/2019 đến đầu tháng 3/2019, với chức vụ Trạm trưởng, Hoàng Văn T được giao nhiệm vụ phân công, đôn đốc, giám sát, quản lý, bảo vệ rừng nhưng đã không kiểm tra, phát hiện kịp thời, không báo cáo đúng sự thật, không làm đúng chức năng, nhiệm vụ của mình để Dương Trọng H, Nguyễn Đức C, Hồ Văn V, Hồ Văn H, Hồ Văn T khai thác trái phép 10 (mười) cây gỗ Lim nhóm IIA với khối lượng 22,899m³ tại khoảnh 7 tiểu khu 329 thuộc địa bàn Trạm quản lý, gây thiệt hại số tiền 354.934.500 đồng (ba trăm năm mươi bốn triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự thì “*Người nào có chức vụ, quyền hạn vì thiếu trách nhiệm mà không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 179, 308 và 376 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm*”,

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo đủ tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm tính đúng đắn trong hoạt động quản lý của nhà nước mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng mất niềm tin của người dân trên địa bàn, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác; bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc tại đảo Trường Sa lớn, tỉnh Khánh Hòa từ năm 1991 đến năm 1993; bố, mẹ bị cáo có công được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; Công ty TNHH MTV Lâm công nghiệp Long Đại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm

nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi làm việc rõ ràng nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L quản lý, giáo dục là hoàn toàn phù hợp, chấp nhận mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có:

Ông Châu Ngọc D, Giám đốc Chi nhánh Lâm trường T; ngày 10/12/2018, Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty TNHH một thành viên Lâm công nghiệp L có Quyết định số: 512/QĐ-CT về việc bổ nhiệm ông Châu Ngọc D giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Lâm trường T, phụ trách chung mọi mặt công tác của Lâm trường, quá trình công tác ông Châu Ngọc D đã thiếu đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới, không kịp thời phát hiện để lâm tặc khai thác rừng trái phép trong thời điểm tăng cường công tác truy quét lâm tặc trước, trong và sau Tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Hậu quả, để lâm tặc vào khai thác gỗ trái phép tại tiểu khu 329, thuộc lâm phần quản lý của Lâm trường T. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Châu Ngọc D giao công tác bảo vệ rừng cho Nguyễn Văn C phụ trách công tác bảo vệ rừng và thường xuyên có văn bản chỉ đạo cấp dưới tăng cường công tác tuần tra kiểm tra bảo vệ rừng không để xảy ra tình trạng khai thác lâm sản trái phép. Cụ thể, văn bản số 21/CV-LT ngày 14/01/2019, số 25/CV-LT ngày 12/02/2019, số 33/CV-LT ngày 26/02/2019. Quá trình đó, Hoàng Văn T, Nguyễn Văn C đều báo cáo tình hình rừng bình thường, không bị lâm tặc khai thác trái phép. Hành vi của Châu Ngọc D chưa đủ căn cứ để xác định có dấu hiệu tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Do đó, không xem xét xử lý hình sự đối với Châu Ngọc D.

Ông Nguyễn Đại C, giữ chức vụ Phó Trạm trưởng trạm kiểm lâm T: Ngày 09/11/2016, Hạt Kiểm lâm huyện Q có Quyết định số 12/QĐ-KL về việc phân công ông Nguyễn Đại C - Phó Trạm kiểm lâm T phụ trách địa bàn xã T gồm một số bản ở xã T và lâm phần Chi nhánh Lâm trường T, UBND huyện Q có Quyết định số 129/QĐ-UBND phân công ông Nguyễn Đại C làm chốt trưởng Chốt liên ngành tại Trạm bảo vệ rừng Lâm trường (chốt K), thời gian từ ngày 15/01/2019 đến ngày 28/02/2019 nhằm chốt chặn kiểm tra, kiểm soát lâm sản trước, trong và sau Tết Nguyên Đán 2019. Nhiệm vụ của Nguyễn Đại C được phân công là phụ trách địa bàn Chi nhánh lâm trường T, theo dõi, kiểm tra, chống chặt phá rừng, khai thác lâm sản trái phép tại địa bàn. Chủ động nắm thông tin, phối hợp với các đơn vị chủ rừng kiểm tra ngăn chặn xử lý các đối tượng khai thác rừng trái phép và kịp thời tham mưu, báo cáo lãnh đạo để có phương án xử lý kịp thời.

Quá trình làm chốt trưởng, Nguyễn Đại C mặc dù không thường xuyên trực tiếp kiểm tra diện tích rừng địa bàn do mình phụ trách, không phát hiện kịp thời rừng bị khai thác trái phép để tham mưu xử lý. Tuy nhiên, trong quá trình công tác, hàng tháng Nguyễn Đại C đều có làm việc với Chi nhánh lâm trường T, trạm bảo vệ rừng lâm trường, cụ thể các biên bản Kiểm tra ngày 05/10/2018; biên

bản làm việc các ngày 20/12/2018, 02/3/2019 đều thể hiện tình hình khai thác rừng trái phép phức tạp ở các tiểu khu thuộc lâm phần quản lý của lâm trường T, đề nghị chấn chỉnh, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra. Nguyễn Đại C đã làm đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, vì vậy hành vi của Nguyễn Đại C chưa đủ căn cứ để xác định có dấu hiệu tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Do đó, không xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Đại C.

Ông Nguyễn Văn C, giữ chức vụ phụ trách công tác quản lý bảo vệ rừng trong toàn Chi nhánh Lâm trường T: Ngày 04/02/2012, Giám đốc Chi nhánh lâm trường T có Quyết định điều động số 21-2012/QĐ-LT về việc điều động ông Nguyễn Văn C từ đội trưởng đội cơ động của Chi nhánh lâm trường T đến nhận công tác tại phòng kế hoạch, kỹ thuật của lâm trường, phụ trách công tác quản lý bảo vệ rừng với chức năng nhiệm vụ là quản lý toàn bộ công tác quản lý bảo vệ rừng của lâm trường. Tại các văn bản chỉ đạo của giám đốc Chi nhánh lâm trường T cụ thể: Văn bản số 12/PA-LT ngày 05/01/2019, số 21/CV-LT ngày 14/01/2019, số 25/CV-LT ngày 12/02/2019, số 33/CV-LT ngày 26/02/2019 về việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng hay các phương án kiểm tra truy quét lâm tặc Chi nhánh lâm trường T đều có giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Văn C tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các trạm tích cực tăng cường công tác tuần tra kiểm soát để làm tốt công tác bảo vệ rừng. Quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công, ông C có chỉ đạo cụ thể trạm bảo vệ rừng lâm trường nhưng lúc thì bằng miệng, lúc bằng văn bản, không trực tiếp kiểm tra giám sát hiện trạng rừng thường xuyên, không nắm được tình hình để kịp thời báo cáo, tham mưu lãnh đạo lâm trường để chỉ đạo giải quyết. Khi xảy ra việc khai thác trái phép lâm sản, các trạm phải báo cáo bằng văn bản để Nguyễn Văn C cũng như Giám đốc Lâm trường có phương án đôn đốc, kiểm tra xử lý. Tuy nhiên, trong thời gian xảy ra khai thác trái phép, Hoàng Văn T đã có báo cáo không đúng sự thật dẫn đến Nguyễn Văn C không nắm được tình hình để có hướng chỉ đạo kịp thời, vì vậy hành vi của Nguyễn Văn C không cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xem xét xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn C.

Đối với các cán bộ trạm bảo vệ rừng K gồm, Phan Văn C, Hoàng Thành N, Trần Quang H trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, mặc dù thiếu công tác tuần tra, kiểm tra không đến nơi đến chốn, không kịp thời phát hiện để lâm tặc khai thác trái phép trong diện tích rừng bảo vệ chung của trạm. Tuy nhiên, Phan Văn C, Hoàng Thành N, Trần Quang H chỉ là nhân viên bảo vệ rừng, không có chức vụ, lực lượng bảo vệ ít, diện tích rừng lớn, địa hình hiểm trở, công tác bảo vệ rừng khó khăn. Hành vi của Phan Văn C, Hoàng Thành N, Trần Quang H không đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xem xét xử lý hình sự.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cần được nhắc nhở rút kinh nghiệm trong quá trình công tác.

Đối với 36 cây gỗ bị khai thác tại tiểu khu 329 có khối lượng 77,145m³ với giá trị 1.302.768 đồng (một tỷ ba trăm linh hai triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng), tại Kết luận giám định số 382/LKGD-KT ngày 12-4-2019 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình kết luận: Không có cơ sở để kết luận thời gian rừng bị khai thác, vì vậy chưa có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đang tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã xem xét trong vụ án “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” đã được xét xử tại Bản án số 04/2020/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30-9-2020). Giao bị cáo cho Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA